

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **33** /NQ-CP

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Mộc Hóa
để thành lập thị xã Kiến Tường và huyện Mộc Hóa còn lại;
thành lập các phường thuộc thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh địa giới hành chính huyện Mộc Hóa để thành lập thị xã Kiến Tường và huyện Mộc Hóa còn lại; thành lập các phường thuộc thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An

1. Thành lập thị xã Kiến Tường thuộc tỉnh Long An trên cơ sở điều chỉnh 20.428,20 ha diện tích tự nhiên và 64.589 nhân khẩu của huyện Mộc Hóa, bao gồm toàn bộ diện tích tự nhiên và nhân khẩu của thị trấn Mộc Hóa và các xã Tuyen Thạnh, Bình Hiệp, Bình Tân, Thạnh Hưng và Thạnh Trị.

a) Thị xã Kiến Tường có 20.428,20 ha diện tích tự nhiên và 64.589 nhân khẩu.

b) Địa giới hành chính thị xã Kiến Tường: Đông giáp huyện Mộc Hóa; Tây giáp huyện Vĩnh Hưng và huyện Tân Hưng; Nam giáp huyện Tân Thạnh; Bắc giáp Vương quốc Campuchia.

2. Điều chỉnh địa giới hành chính thị trấn Mộc Hóa và một phần của xã Tuyen Thạnh để thành lập các phường thuộc thị xã Kiến Tường

a) Thành lập phường 1 thuộc thị xã Kiến Tường trên cơ sở điều chỉnh 806,22 ha diện tích tự nhiên và 19.544 nhân khẩu của thị trấn Mộc Hóa.

- Phường 1 có 806,22 ha diện tích tự nhiên và 19.544 nhân khẩu.

- Địa giới hành chính phường 1: Đông giáp phường 2; Tây giáp phường 3 và xã Thạnh Hưng; Nam giáp xã Tân Lập, huyện Mộc Hóa và xã Bắc Hòa, huyện Tân Thạnh; Bắc giáp xã Bình Hòa Tây, huyện Mộc Hóa.

b) Thành lập phường 2 thuộc thị xã Kiến Tường trên cơ sở 946,50 ha diện tích tự nhiên và 17.208 nhân khẩu còn lại của thị trấn Mộc Hóa.

- Phường 2 có 946,50 ha diện tích tự nhiên và 17.208 nhân khẩu.

- Địa giới hành chính phường 2: Đông giáp xã Bình Hòa Trung, huyện Mộc Hóa; Tây giáp phường 1; Nam giáp xã Tân Lập, huyện Mộc Hóa; Bắc giáp xã Bình Hòa Tây, huyện Mộc Hóa.

c) Thành lập phường 3 thuộc thị xã Kiến Tường trên cơ sở điều chỉnh 796,04 ha diện tích tự nhiên và 4.239 nhân khẩu của xã Tuyên Thạnh.

- Phường 3 có 796,04 ha diện tích tự nhiên và 4.239 nhân khẩu.

- Địa giới hành chính phường 3: Đông giáp phường 1; Tây giáp xã Tuyên Thạnh; Nam giáp xã Thạnh Hưng và xã Tuyên Thạnh; Bắc giáp xã Bình Hiệp.

3. Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính huyện Mộc Hóa để thành lập thị xã Kiến Tường và huyện Mộc Hóa còn lại; thành lập các phường thuộc thị xã Kiến Tường.

a) Thị xã Kiến Tường có 20.428,20 ha diện tích tự nhiên và 64.589 nhân khẩu; có 08 đơn vị hành chính cấp xã, bao gồm: Phường 1, phường 2, phường 3 và các xã Tuyên Thạnh, Bình Hiệp, Bình Tân, Thạnh Hưng và Thạnh Trị. Trong đó, xã Tuyên Thạnh còn lại 3.463,77 ha diện tích tự nhiên và 5.020 nhân khẩu.

b) Huyện Mộc Hóa còn lại 29.764,25 ha diện tích tự nhiên, 29.853 nhân khẩu và có 07 đơn vị hành chính cấp xã, gồm các xã Tân Lập, Bình Hòa Tây, Bình Hòa Đông, Bình Phong Thạnh, Bình Hòa Trung, Tân Thành và Bình Thạnh.

c) Tỉnh Long An có 15 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm thành phố Tân An, thị xã Kiến Tường và 13 huyện.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.//

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc của Quốc hội;
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;
- HĐND, UBND tỉnh Long An;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Các Bộ: Nội vụ, Công an, Quốc phòng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước;
- Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Công TTĐT, các Vụ: V.III, TCCB, TH, KTN, PL, TCCV, Công báo;
- Lưu: Văn thư, NC (3b). *xh 43*

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Tấn Dũng